

ỦY BAN DÂN TỘC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBNDT-CSDT

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2025

V/v xử lý kiến nghị của địa phương

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện công văn số 17/TTg-QHĐP ngày 10/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý kiến nghị của các địa phương; sau khi nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Đắk Lắk, Ủy ban Dân tộc có ý kiến như sau:

1. Kiến nghị:

Đề nghị Chính phủ xem xét, sửa đổi bổ sung Điều 3 Quyết định số 861/QĐ-TTg theo nguyên tắc giảm dần, cụ thể: Đối với xã khu vực III khi được cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn nông thôn mới thì được phân định vào xã khu vực II, đối với xã khu vực II khi cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn nông thôn mới thì được phân định vào xã khu vực I, đồng thời các xã này được tiếp tục kéo dài thời gian hưởng các cơ chế chính sách đối với xã trước khi được cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn nông thôn mới thêm 06 tháng hoặc 12 tháng nữa để đảm bảo tính công bằng và thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Báo cáo số 63/BC-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk).

Trả lời:

- Theo quy định, vùng dân tộc thiểu số và miền núi được phân định thành 3 khu vực làm cơ sở cho việc xây dựng, thực hiện các chính sách; từng bước thu hẹp khoảng cách phát triển. Theo đó đã quy định địa bàn đặc biệt khó khăn, bao gồm xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn (ĐBKK). Địa bàn phát triển bao gồm xã khu vực I, xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Theo quan điểm của Nghị quyết 88/2019/QH14 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi: *“Tích hợp chính sách đồng bộ, thống nhất, thu gọn đầu mối quản lý, phân công nhiệm vụ rõ ràng; phát huy vai trò, chức năng của cơ quan công tác dân tộc; bảo đảm và nâng cao hiệu quả nguồn lực đầu tư; ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cho địa bàn đặc biệt khó khăn, nhóm dân tộc có khó khăn đặc thù của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”*.

- Các chính sách hỗ trợ người dân và học sinh hiện nay chủ yếu tập trung cho địa bàn đặc biệt khó khăn là xã khu vực III (bao gồm cả thôn ĐBKК và thôn không ĐBKК), thôn đặc biệt khó khăn của xã khu vực II, khu vực I (bao gồm cả thôn ĐBKК của xã đạt chuẩn nông thôn mới).

Như vậy, các xã khu vực II, khu vực III sau khi hoàn thành nông thôn mới thôi thụ hưởng chính sách của địa bàn đặc biệt khó khăn là phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Quốc hội để tập trung nguồn lực đầu tư cho các thôn đặc biệt khó khăn (bao gồm cả thôn ĐKBB của xã đạt chuẩn nông thôn mới). Trường hợp Chính phủ sửa đổi các chính sách để người dân, học sinh thuộc địa bàn phát triển thụ hưởng chính sách như địa bàn ĐBKК sẽ ngày càng tạo ra sự giãn cách xã hội, không phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Quốc hội, gây mất công bằng, thiếu thống nhất trong thụ hưởng chính sách giữa thôn không ĐBKК của xã nông thôn mới trước khi phân định với thôn không ĐBKК của xã vừa đạt chuẩn nông thôn mới; thậm chí trái với quy định của một số Luật do Quốc hội ban hành (như Luật bảo hiểm y tế, Luật giáo dục...).

2. Kiến nghị:

Kiến nghị Ủy ban Dân tộc nghiên cứu, điều chỉnh nội dung hỗ trợ quy định tại tiết a Tiểu mục 9 Mục III Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ như sau: “Hỗ trợ đầu tư có thu hồi vốn theo hộ hoặc cộng đồng chăn nuôi, phát triển sản xuất từ ngân sách nhà nước và vay vốn tín dụng chính sách với lãi suất ưu đãi đặc biệt” (Báo cáo số 298-BC/TU ngày 17/11/2022 của Tỉnh ủy Đắk Lắk; Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk).

Trả lời:

Ủy ban Dân tộc đã có công văn số 1095/UBNDT-CSĐT ngày 26/6/2024 về việc giải quyết kiến nghị của 03 tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, trong đó đã trả lời nội dung kiến nghị trên, đề nghị địa phương nghiên cứu, thực hiện.

3. Kiến nghị:

Kiến nghị Ủy ban Dân tộc hướng dẫn phương pháp xác định định mức đất sản xuất để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện (Báo cáo số 206/BC UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk) Ủy ban Dân tộc trả lời kiến nghị tại Công văn số 1669/UBNDT-TH ngày 22/9/2023. Tuy nhiên, tại điểm 5 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023, Ủy ban Dân tộc vẫn đề nghị UBND tỉnh ban hành quy định về định mức đất sản xuất mặc dù pháp luật hiện hành về đất đai không hướng dẫn về định mức đất sản xuất hoặc định mức

giao đất sản xuất. Do đó, tỉnh không có cơ sở để ban hành quy định về định mức đất sản xuất.

Trả lời:

Ủy ban Dân tộc đã có công văn số 1095/UBND-CSĐT ngày 26/6/2024 về việc trả lời kiến nghị của 03 tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, trong đó đã trả lời nội dung kiến nghị trên, đề nghị địa phương nghiên cứu, thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

4. Kiến nghị:

Kiến nghị Ủy ban Dân tộc nghiên cứu, sửa đổi khoản 1 Điều 32 Thông tư số 02/2022/TT-UBND đối với quy định về nguyên tắc “Đảm bảo tất cả các xã, thôn thuộc diện đầu tư được phân bổ vốn của của tiểu dự án” cho phù hợp với quy định đầu tư có trọng tâm, trọng điểm tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg và Chỉ thị số 08/CT-TTg (Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk).

Trả lời:

Ủy ban Dân tộc đã có công văn số 1095/UBND-CSĐT ngày 26/6/2024 về việc trả lời kiến nghị của 03 tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, trong đó đã trả lời nội dung kiến nghị trên, đề nghị địa phương nghiên cứu, thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

5. Kiến nghị:

Kiến nghị Ủy ban Dân tộc xem xét, bổ sung tiêu chí “tỷ lệ hộ nghèo của thôn ĐBK” vào nhóm tiêu chí ưu tiên để tính điểm phân bổ vốn thực hiện Tiểu dự án 1 Dự án 4 thuộc Chương trình MTQG 1719 (Báo cáo số 298-BC/TU ngày 17/11/2022 của Tỉnh ủy Đắk Lắk; Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk).

Trả lời:

Ủy ban Dân tộc đã có công văn số 1095/UBND-CSĐT ngày 26/6/2024 về việc trả lời kiến nghị của 03 tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, trong đó đã trả lời nội dung kiến nghị trên, đề nghị địa phương nghiên cứu, thực hiện theo quy định hiện hành.

6. Kiến nghị:

Kiến nghị Ủy ban Dân tộc xem xét, bổ sung đối tượng thụ hưởng của Tiểu dự án 2 Dự án 5 bao gồm “Lực lượng công an, quân đội thuộc đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện” được Bồi dưỡng kiến thức dân tộc và tiếng dân tộc thiểu số,

góp phần nâng cao nghiệp vụ bám cơ sở của lực lượng công an, quân đội (Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk) Ủy ban Dân tộc trả lời kiến nghị này đã được giải quyết tại Công văn số 1669/UBNDT-TH ngày 22/9/2023. Tuy nhiên, tại điểm 14 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 không có quy định bổ sung đối tượng là “Lực lượng công an, quân đội thuộc đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện”.

Trả lời:

Căn cứ điểm 2, Điều 38 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 và Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc quy định về đối tượng thuộc Nội dung số 1, Tiểu dự án 2, Dự án 5 và tại Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018-2025, đối tượng lực lượng công an, quân đội công tác, đóng quân trên địa bàn vùng đồng bào DTTS và miền núi là đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Do vậy, đề nghị địa phương nghiên cứu, tổ chức thực hiện theo quy định.

Trên đây là ý kiến trả lời của Ủy ban Dân tộc, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk nghiên cứu, chỉ đạo tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để t/h);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBNDT (để b/c);
- Lưu: VT, CSDT (3).

**KT.BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**

Y Vinh Tor